

GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ AN TOÀN THỰC PHẨM TRÊN THỊ TRƯỜNG TẠI THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

SOLUTIONS ON IMPROVING THE EFFICIENCY OF REGULATORY COMPLIANCE WITH FOOD SAFETY LEGISLATION IN DANANG CITY'S MARKET

Ngày nhận bài: 03/08/2020

Ngày chấp nhận đăng: 29/06/2020

Lê Thị Thu Hằng, Nguyễn Thị Thùy Trang, Phạm Xuân Sơn, Lê Thị Thu Phương

TÓM TẮT

Bài viết đề cập đến thực trạng pháp luật về an toàn thực phẩm và tình hình thực hiện pháp luật về an toàn thực phẩm tại thành phố Đà Nẵng; trên cơ sở đó, đề xuất một số giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về an toàn thực phẩm trên thị trường tại thành phố Đà Nẵng.

Từ khóa: pháp luật an toàn thực phẩm, thực hiện pháp luật về an toàn thực phẩm, giải pháp.

ABSTRACT

This article deals with the status of food safety legislation and the situation of regulatory compliance with food safety legislation in Da Nang City. On that basis, several solutions are proposed with the aim of improving the efficiency of regulatory compliance with food safety legislation in Da Nang City's market.

Keywords: food safety legislation, regulatory compliance with food safety legislation, solutions.

1. Đặt vấn đề

Bảo đảm an toàn thực phẩm (ATTP) là vấn đề liên quan trực tiếp đến sức khỏe và tính mạng con người, duy trì và phát triển nòi giống cũng như quá trình phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế. Chính vì vậy, vấn đề an toàn thực phẩm đang được quan tâm trên phạm vi quốc gia và quốc tế.

Việt Nam đang trong quá trình đẩy mạnh phát triển kinh tế và hội nhập vào nền kinh tế thế giới. Quá trình này sẽ làm nảy sinh nhiều vấn đề kinh tế - xã hội phức tạp cần được xử lý, trong đó an toàn thực phẩm là một trong những vấn đề hết sức cấp bách, được toàn xã hội rất quan tâm. Nhận thức được tầm quan trọng của việc bảo đảm ATTP, Đảng và Nhà nước đã ban hành những chủ trương, đường lối và chính sách pháp luật điều chỉnh về vấn đề an toàn thực phẩm, nhằm tạo lập hành lang pháp lý góp phần bảo đảm ATTP trong cộng đồng. Tuy nhiên, trong thời gian qua, tình trạng vi phạm pháp luật về an ATTP diễn ra rất phổ biến trong phạm vi cả nước, các trường hợp vi phạm pháp luật về ATTP

ngày càng gia tăng về số lượng và mức độ nguy hiểm. Theo thống kê của Bộ Y tế, tính đến hết tháng 10/2018 cả nước đã xảy ra 91 vụ ngộ độc thực phẩm khiến hơn 2.010 người ngộ độc trong đó có 15 trường hợp tử vong. Hầu hết các bệnh nhân bị ngộ độc do ăn phải thức ăn nhiễm vi sinh vật, cùng với đó là một số trường hợp bị ngộ độc do hấp thụ phải hóa chất tồn dư trong thực phẩm... (Bộ Y tế, 2009). Gần đây, sự khác biệt giữa các kết quả phân tích, kiểm tra chất lượng sản phẩm vừa gây không ít khó khăn cho người sản xuất vừa tạo thêm hoang mang, lo lắng cho người tiêu dùng. Cũng như các địa phương khác trên phạm vi cả nước, trong những năm gần đây, Đà Nẵng đã liên tiếp xảy ra hàng loạt các vụ ngộ độc thực phẩm đe dọa đến sức khỏe, tính mạng của người dân và các du khách làm cho dư luận vô cùng bức xúc trước vấn đề bảo đảm ATTP. Thống kê cho

Lê Thị Thu Hằng, Nguyễn Thị Thùy Trang, Phạm Xuân Sơn, Lê Thị Thu Phương, Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng

thấy, năm 2017, trên địa bàn thành phố Đà Nẵng đã diễn ra nhiều vụ ngộ độc liên quan đến an toàn thực phẩm. Điển hình, vụ 09 du khách trong đoàn 50 người từ Quảng Ninh du lịch Đà Nẵng bị ngộ độc sau khi ăn trưa tại một nhà hàng ở Đà Nẵng vào tháng 09/2017 đã khiến nhiều người bị đau bụng, buồn nôn phải nhập viện. Đặc biệt trước đó, cuối tháng 07/2017, khoa Cấp cứu Bệnh viện Đa khoa Hoàn Mỹ cũng đã tiếp nhận 46 nạn nhân là du khách đến từ Lào, nhập viện với biểu hiện ngộ độc thực phẩm như: đau bụng, đau đầu, sốt, nôn,...sau khi ăn uống tại một nhà hàng trên địa bàn Đà Nẵng. Kết quả xét nghiệm cho thấy, 46 người đều ngộ độc thức ăn, có biểu hiện nhiễm trùng, nhiễm độc (Ngọc Phúc, 2018). Gần đây nhất là vụ ngộ độc thực phẩm xảy ra ngày 7/5/2020 tại 5 xã thuộc huyện Hòa Vang khiến 230 người mắc và nhập viện điều trị với các triệu chứng sốt, đau đầu, buồn nôn, nôn mửa, đau bụng, tiêu chảy. Nguyên nhân gây ngộ độc thực phẩm là do ăn phải các thức ăn bị nhiễm vi khuẩn vượt mức cho phép (Hoàng, 2020). Nhìn chung, vấn đề an toàn thực phẩm trên địa bàn thành phố Đà Nẵng diễn biến rất phức tạp, việc vi phạm các quy định về ATTP diễn ra rất phổ biến, gây lo lắng, hoang mang cho người tiêu dùng. Trước thực tiễn này, việc tìm các giải pháp nhằm ngăn chặn tình trạng vi phạm pháp luật về ATTP trên thị trường tại thành phố Đà Nẵng là hết sức cần thiết, đảm bảo Đà Nẵng thực sự là thành phố “đáng sống” như đúng với niềm tin mà người dân cả nước đã dành cho thành phố.

2. Nội dung cơ bản của pháp luật về an toàn thực phẩm

2.1. Quy định về điều kiện hoạt động trong lĩnh vực an toàn thực phẩm

Kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Công Thương, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn và Bộ Y tế là ngành nghề đầu tư, kinh doanh có

điều kiện được quy định tại Danh mục ngành nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện ban hành kèm theo theo Luật số 03/2016/QH14 ngày 22/11/2016 sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư. Chủ thể muốn tham gia kinh doanh thực phẩm phải đáp ứng được các điều kiện chung về kinh doanh thực phẩm theo quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm được quy định tại Mục 1, Chương IV Luật An toàn thực phẩm năm 2010; Thông tư số 15/2012/TT-BYT ngày 12/09/2012 quy định về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm. Do hàng hóa thực phẩm là loại hàng hóa đa dạng về sản phẩm, đặc tính, thành phần nên ngoài đáp ứng các điều kiện chung về ATTP thì một sản phẩm, một khâu trong quá trình lưu thông thực phẩm còn phải đáp ứng những yêu cầu cụ thể, những điều đặc thù để bảo đảm thực phẩm được an toàn.

Những điều kiện chung nhằm bảo đảm ATTP là các quy định pháp lý về điều kiện tối thiểu mà bất kỳ tổ chức, cá nhân liên quan phải đáp ứng. Theo đó, các cơ sở này phải bảo đảm các điều kiện chung sau: i) Điều kiện đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm gồm: diện tích kinh doanh; khu vực kinh doanh; thiết kế nhà xưởng phục vụ kinh doanh; kết cấu và xây dựng; vệ sinh môi trường; duy trì điều kiện bảo đảm ATTP và lưu trữ hồ sơ về nguồn gốc, xuất xứ thực phẩm phục vụ truy xuất nguồn gốc khi có sự cố về ATTP; ii) Điều kiện về trang thiết bị phục vụ kinh doanh gồm: có đầy đủ của trang thiết bị phục vụ kinh doanh, bảo quản của từng loại thực phẩm và các quy định về quy trình, chế độ vệ sinh đối với cơ sở; có đầy đủ trang thiết bị để kiểm soát nhiệt độ, độ ẩm, gió và các yếu tố ảnh hưởng tới ATTP theo yêu cầu kỹ thuật của từng loại sản phẩm thực phẩm trong quá trình kinh doanh; có đầy đủ thiết bị phòng chống côn

trùng và động vật gây hại; có đầy đủ độ chính xác và chế độ bảo dưỡng, kiểm định đối với các thiết bị, dụng cụ giám sát, đo lường chất lượng.; iii) Điều kiện đối với người thực kinh doanh thực phẩm: phải đáp ứng đủ điều kiện về kiến thức, sức khỏe và thực hành ATTP; iv) Điều kiện về bảo quản thực phẩm: thực phẩm phải được bảo quản trong khu vực chứa đựng, kho riêng và phải bảo đảm các yêu cầu nghiêm ngặt về khu vực chứa đựng, kho bảo quản; về thiết bị, dụng cụ phục vụ bảo quản thực phẩm và quy cách bảo quản thực phẩm; v) Điều kiện về vận chuyển thực phẩm: phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện về phương tiện vận chuyển và cơ chế vận chuyển.

Ngoài bảo đảm điều kiện chung về bảo đảm ATTP, các tổ chức, cá nhân kinh doanh thực phẩm còn phải bảo đảm thêm một số điều kiện bảo đảm ATTP mang tính đặc thù. Những quy định đặc thù này sẽ do cơ quan quản lý chuyên ngành về ATTP quy định cụ thể.

2.2. Các quy định về quảng cáo, dán nhãn hàng hóa thực phẩm

Quảng cáo, dán nhãn hàng hóa là một trong những yếu tố thông tin để đánh giá chất lượng của sản phẩm, từ đó người tiêu dùng có thể lựa chọn những sản phẩm đạt tiêu chuẩn về an toàn thực phẩm, bảo đảm sức khỏe cho bản thân và gia đình mình. Nhận thức được vai trò quan trọng của quảng cáo, dán nhãn hàng hóa thực phẩm trong việc đánh giá sản phẩm lưu thông trên thị trường, nhà nước đã ban hành các văn bản quy phạm pháp luật quy định về những điều kiện về quảng cáo, dán nhãn của sản phẩm trong đó có Luật ATTP năm 2010, Luật Quảng cáo năm 2012, Nghị định số 38/2012/NĐ-CP ngày 25 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP; Nghị định số 181/2013/NĐ-CP ngày 14/01/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo;

Thông tư số 08/2013/TT-BYT ngày 13/03/2013 của Bộ Y tế hướng dẫn về quảng cáo thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế; Thông tư số 40/2012/TT-BCT ngày 21/12/2012 của Bộ Công Thương quy định cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương, Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/04/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa.

Đối với việc quảng cáo, các cơ sở kinh doanh cần phải bảo đảm các quy định: i) Đăng ký nội dung quảng cáo đến cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền và được các cơ quan này xác nhận trước khi quảng cáo; ii) Nội dung của quảng cáo phải bảo đảm đúng tác dụng và tính trung thực đối với sản phẩm đã công bố; iii) Thực hiện đúng các quy định khác về quảng cáo.

Đối với hàng hóa lưu thông trên thị trường cần phải dán nhãn hàng hóa (trừ một số hàng hóa theo quy định) thì nhãn hàng hóa bắt buộc phải có các nội dung sau: Tên hàng hóa; Tên và địa chỉ của tổ chức, cá nhân chịu trách nhiệm về hàng hóa; Xuất xứ hàng hóa và các nội dung khác theo tính chất của mỗi loại hàng hóa. Cụ thể, với nhóm hàng hóa là thực phẩm, nhãn hàng hóa bắt buộc phải có định lượng, ngày sản xuất, hạn sử dụng, thông tin cảnh báo (nếu có); với rượu, phải có định lượng, hàm lượng etanol, hạn sử dụng (nếu có), hướng dẫn bảo quản (đối với rượu vang), thông tin cảnh báo (nếu có), mã nhận diện lô (nếu có); thông tin bắt buộc trên nhãn bao gồm định lượng, ngày sản xuất, thông tin cảnh báo, hạn sử dụng và mã số, mã vạch...

Với hàng hóa nhập khẩu vào Việt Nam mà trên nhãn chưa thể hiện hoặc thể hiện chưa đủ những nội dung bắt buộc bằng Tiếng Việt thì phải có nhãn phụ thể hiện những nội dung bắt buộc bằng Tiếng Việt và giữ nguyên nhãn gốc của hàng hóa. Nhãn phụ

cũng được sử dụng với hàng hóa không xuất khẩu được hoặc bị trả lại, đưa ra lưu thông trên thị trường, đồng thời, phải có dòng chữ in đậm “Được sản xuất tại Việt Nam”.

Đối với các thực phẩm bao gói sẵn, ngoài tuân thủ các quy định về ghi nhãn hàng hóa, nội dung bắt buộc khi ghi nhãn đó là: Thông tin trên nhãn phải đúng bản chất sản phẩm, trung thực, chính xác, rõ ràng, không gây hiểu lầm cho người sử dụng; Tên sản phẩm phải là cỡ chữ lớn nhất, rõ nhất và tối thiểu gấp 3 lần cỡ chữ khác trên nhãn; Khi chuyển dịch nhãn phải bảo đảm không sai lệch nội dung so với nhãn gốc. Theo quy định của pháp luật, “Hạn sử dụng an toàn” bắt buộc phải ghi “Hạn sử dụng”, hoặc “Sử dụng đến ngày” đối với thực phẩm chức năng, thực phẩm bổ sung, thực phẩm bảo vệ sức khỏe, thực phẩm dinh dưỡng y học, thực phẩm tăng cường vi chất và những thực phẩm dễ có khả năng bị hư hỏng do vi sinh vật. Hạn sử dụng an toàn đối với các thực phẩm khác có thể ghi “Sử dụng tốt nhất trước ngày” phù hợp với loại sản phẩm thực phẩm.

2.3. Quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

An toàn thực phẩm có sự quan trọng nhất định đối với đời sống, kinh tế, chính trị. Do đó, cần có những hành lang pháp lý để đưa ra quy chuẩn cho mỗi loại thực phẩm, xác định thẩm quyền chịu trách nhiệm quản lý, giám sát, kiểm tra đối với các nhóm thực phẩm. Theo quy định tại Điều 61 Luật ATTP năm 2010, Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về ATTP và giao trách nhiệm quản lý cụ thể về ATTP cho ba Bộ là Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn và Bộ Công thương (Luật ATTP năm 2010, Điều 62, 63, 64).

Bộ Y tế có trách nhiệm quản lý ATTP trong suốt quá trình sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, nước uống

đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, thực phẩm chức năng và các thực phẩm khác theo quy định của Chính phủ; Quản lý ATTP đối với dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý; Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật về an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý (Luật ATTP năm 2010, Điều 62).

Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn có trách nhiệm quản lý ATTP đối với sản xuất ban đầu nông, lâm, thủy sản, muối; Quản lý ATTP trong suốt quá trình sản xuất, thu gom, giết mổ, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với ngũ cốc, thịt và các sản phẩm từ thịt, thủy sản và sản phẩm thủy sản, rau, củ, quả và sản phẩm rau, củ, quả, trứng và các sản phẩm từ trứng, sữa tươi nguyên liệu, mật ong và các sản phẩm từ mật ong, thực phẩm biến đổi gen, muối và các nông sản thực phẩm khác theo quy định của Chính phủ; Quản lý ATTP đối với dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý (Luật ATTP năm 2010, Điều 63).

Bộ Công Thương có trách nhiệm quản lý ATTP trong suốt quá trình sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với các loại rượu, bia, nước giải khát, sữa chế biến, dầu thực vật, sản phẩm chế biến bột và tinh bột và các thực phẩm khác theo quy định của Chính phủ; Quản lý ATTP đối với dụng cụ, vật liệu bao gói, chứa đựng thực phẩm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý. Với quy định về trách nhiệm quản lý ATTP như trên, pháp luật đã phân định khá rõ trách nhiệm quản lý ATTP của từng Bộ đối với mỗi nhóm

sản phẩm thuộc quản lý chuyên ngành của mình (Luật ATTP năm 2010, Điều 64).

3. Thực tiễn thực hiện các quy định về an toàn thực phẩm trên thị trường tại thành phố Đà Nẵng

3.1. Thực tiễn thực hiện các quy định về điều kiện an toàn thực phẩm của cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Vi phạm pháp luật về ATTP là tình trạng đáng báo động trong phạm vi cả nước và Đà Nẵng là địa phương không tránh khỏi các vi phạm về ATTP. Trong những năm qua, tình trạng vi phạm pháp luật về điều kiện an toàn thực phẩm tại thành phố Đà Nẵng vẫn liên tiếp xảy ra. Việc các cơ sở kinh doanh không tuân thủ các quy định về chế biến, bảo quản thực phẩm khiến thực phẩm bị nhiễm vi sinh vật vượt mức cho phép đang có xu hướng gia tăng tại các địa bàn, dẫn đến nhiều trường hợp người tiêu dùng bị ngộ độc thực phẩm do ăn phải thực phẩm không bảo đảm ATTP. Điển hình là vụ ngộ độc thực phẩm từ ngày 07/05 đến 10/05/2020 tại huyện Hòa Vang khiến 230 người phải nhập viện. Kết quả lấy mẫu xét nghiệm thực phẩm của cơ quan chức năng cho thấy các nạn nhân bị ngộ độc do ăn phải các món ăn bị nhiễm vi sinh vật vượt mức cho phép; trong đó, có 3 loại vi sinh vật vượt ngưỡng và gây ngộ độc là *Bacillus cereus* - loại vi sinh vật gây tiêu chảy & nôn mửa, *Escherichia coli* - gây tiêu chảy tạm thời, *Staphylococcus aureus* - gây ra tình trạng nhiễm trùng (Vũ Lê, 2020). Trong những năm qua, đội cảnh sát Kinh tế của các quận, huyện trên địa bàn Đà Nẵng đã phát hiện nhiều cơ sở chế biến thực phẩm sử dụng phụ gia không rõ nguồn gốc. Năm 2018, cơ quan chức năng đã xử lý vi phạm hành chính các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm đối với 600 cơ sở vi phạm quy định về ATTP (chiếm tỷ lệ 2,39%) với số tiền hơn 1,9 tỷ đồng. Năm 2019, cơ quan chức năng đã xử phạt hành chính đối với 291 cơ sở vi phạm một số

quy định về ATTP với số tiền gần 1,7 tỷ đồng (Thanh Thảo, 2019). Bên cạnh đó, tình trạng cơ sở kinh doanh sản xuất với quy mô vừa, nhỏ lẻ chưa có giấy tờ đầy đủ như giấy phép kinh doanh, giấy chứng nhận vệ sinh ATTP vẫn còn tồn tại. Trong khi đó, không ít cơ sở kinh doanh đã cố gắng bằng mọi cách đạt được các tiêu chuẩn về ATTP để làm thủ tục được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP. Tuy nhiên, sau khi được cấp giấy chứng nhận thì việc bảo đảm các điều kiện về ATTP chỉ mang tính đối phó. Vào những đợt cao điểm thanh tra, kiểm tra ATTP, các điều kiện bảo đảm ATTP mới được các cơ sở kinh doanh chú trọng thực hiện. Sau thanh tra, kiểm tra, vì mục tiêu lợi nhuận, nhiều cơ sở kinh doanh bất chấp các điều kiện về ATTP, bất chấp lợi ích của người tiêu dùng và lợi ích của xã hội.

Qua khảo sát 10/56 chợ trên địa bàn thành phố Đà Nẵng cho thấy việc kinh doanh thịt gia súc, gia cầm không bảo đảm điều kiện ATTP diễn ra rất công khai nhưng ban quản lý chợ vẫn không có biện pháp xử lý. Thịt gia súc, gia cầm thường được bày bán tươi sống ở các chợ, các sản phẩm chủ yếu được bày bán trên mặt bàn inox, bàn gỗ hoặc bàn ốp đá không được bảo quản trong điều kiện lạnh, đảm bảo yêu cầu về ATTP đối với thịt gia súc, gia cầm tươi sống. Thậm chí, có nhiều chợ không có khu quy hoạch bán thịt gia súc, gia cầm tươi sống riêng theo quy định về ATTP.

Tại chợ đầu mối Hòa Cường của Đà Nẵng, tình hình thực hiện pháp luật về ATTP trong thời gian gần đây đã có những chuyển biến tích cực, ban quản lý chợ thường xuyên phối hợp với Chi cục Thú y, Chi cục Bảo vệ thực vật, Chi cục quản lý chất lượng và Bảo vệ nguồn lợi thủy sản thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đà Nẵng thường xuyên kiểm tra, kiểm soát hàng hóa. Hằng năm, ban quản lý chợ đều tiến hành tuyên truyền, phổ biến kiến thức, tập huấn về vệ

sinh ATTP; kiểm tra ngoại quan, cảm quan, nguồn gốc, xuất xứ hàng hóa, định lượng, định tính. Tuy nhiên, do lượng hàng hóa vào chợ đầu mối rất lớn và tiêu thụ hết trong ngày mà việc lấy mẫu kiểm định hàng hóa thì từ 3 đến 7 ngày mới có kết quả nên không thể bảo đảm ATTP đối với tất cả hàng hóa tại chợ đầu mối. Bên cạnh đó, do đa phần nguồn thực phẩm trên địa bàn thành phố được cung cấp từ nhiều tỉnh lân cận, nên việc xác định, kiểm tra, giám sát nguồn gốc thực phẩm tại các chợ, cơ sở sản xuất là vô cùng khó khăn. Lợi dụng lỗ hổng này mà các cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh sẵn sàng nhập hàng hóa là thực phẩm không rõ nguồn gốc, thực phẩm không bảo đảm ATTP để thực hiện hành vi gian dối nhằm thu được tối đa lợi nhuận.

3.2. Thực tiễn thực hiện các quy định về dán nhãn hàng hóa của cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm

Trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm, ngoài việc đáp ứng đầy đủ các điều kiện nhằm bảo đảm ATTP thì dán nhãn hàng hóa thực phẩm được xem như là yếu tố quan trọng quyết định sự sống còn của các doanh nghiệp. Về cơ bản, đa số cơ sở kinh doanh thực phẩm thực hiện đúng quy định về dán nhãn hàng hóa. Tuy nhiên, một số cơ sở kinh doanh vẫn vi phạm quy định về dán nhãn, làm người tiêu dùng hiểu nhầm về chất lượng hàng hoá và gây khó khăn trong công tác quản lý nhà nước đối với các sản phẩm hàng hóa trên thị trường. Hành vi vi phạm quy định về dán nhãn diễn ra rất phổ biến được các nhà sản xuất ưu tiên sử dụng là trên nhãn hàng hóa thường ghi “Không chứa các chất độc hại”. Tuy nhiên, nhiều sản phẩm khi được cơ quan chức năng kiểm tra thì có kết quả trái ngược với thông tin ghi trên nhãn dán. Điển hình vụ việc mì ăn liền Tiên Vua. Trên bao bì của hũ mì này có ghi “Mỳ ăn liền không chứa Transfat” nhưng theo kết

quả phân tích mẫu số 10071105/107315 của công ty Cổ phần Khoa học công nghệ Sắc Ký Hải Đăng thành phố Hồ Chí Minh thì trong một gói mỳ Tiên Vua, tỉ lệ chất Transfat là 0,097%, chứ không phải bằng 0.

Việc vi phạm quy định về dán nhãn hàng hóa không chỉ diễn ra ở những cơ sở kinh doanh vừa và nhỏ mà ngay cả những doanh nghiệp có quy mô lớn cũng đã và đang vi phạm quy định về dán nhãn hàng hóa đó là các công ty sữa. Theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 5:1-2017/BYT đối với các sản phẩm sữa dạng lỏng do Bộ Y tế đã ban hành, có hiệu lực từ tháng 3/2018 thay thế QCVN 5:1-2010/BYT, “sữa tiệt trùng” không còn được coi là một loại sữa nữa, tiệt trùng chỉ là một dạng công nghệ xử lý sữa; vì vậy, các doanh nghiệp sẽ không được sử dụng khái niệm “sữa tiệt trùng” trên nhãn hàng hóa để coi đó là một loại sữa, cụm từ “tiệt trùng” chỉ được ghi sau loại sữa như sữa tươi nguyên chất tiệt trùng, sữa tươi tiệt trùng, sữa hoàn nguyên tiệt trùng... Thế nhưng đến nay, nhiều hãng sữa vẫn ghi trên nhãn hàng hóa cụm từ “sữa tiệt trùng” với tư cách là một loại sữa và được bày bán công khai tại các cửa hàng. Đó là chưa kể đến việc vi phạm quy định về dán nhãn hàng hóa của công ty của sữa Vinamilk khi in trên bao bì tên gọi “Sữa dinh dưỡng” và dán nhãn “học đường”. Việc Vinamilk đưa ra thị trường các sản phẩm có tên gọi “sữa dinh dưỡng”, dán mác “học đường” và ghi thành phần nguyên liệu trên nhãn hàng hóa là vi phạm các quy định về dán nhãn hàng hóa: i) Vi phạm quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 5:1-2017/BYT vì theo mục I.1 quy chuẩn thì sữa dạng lỏng bao gồm sữa tươi nguyên chất thanh trùng/tiệt trùng, sữa tươi nguyên chất tách béo thanh trùng/tiệt trùng, sữa tươi tách béo thanh trùng/tiệt trùng, , sữa hoàn nguyên thanh trùng/tiệt trùng, sữa hỗn hợp thanh trùng/tiệt trùng, nhóm sữa cô đặc và sữa đặc

có đường (sữa đặc, sữa đặc có đường, sữa tách béo cô đặc bổ sung chất béo thực vật, sữa tách béo cô đặc có đường bổ sung chất béo thực vật). Như vậy, “sữa dinh dưỡng” không thuộc bất kì loại sữa lỏng nào theo danh mục quy định của quy chuẩn QCVN 5:1-2017/BYT; ii) Vi phạm phạm Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ. Theo quy định tại Khoản 12 Điều 2 Nghị định số 43 thì thành phần của hàng hóa là các nguyên liệu kể cả chất phụ gia dùng để sản xuất ra sản phẩm hàng hóa và tồn tại trong thành phẩm kể cả trường hợp hình thức nguyên liệu đã bị thay đổi. Trong khi đó, bản tự công bố sản phẩm số 39-C3/VNM/2018 với sản phẩm “Sữa dinh dưỡng có đường – Vinamilk ADM Gold – Học đường” lại có cách ghi thành phần như sau: Sữa (95,7%) (nước, sữa bột, chất béo sữa), đường (4,0%), chất ổn định (471, 460 (i), 407, 466), vitamin (natri ascorbat, PP, E, B1, B6, B5, A, acid folic, B2, K1, D3), khoáng chất (tricalci phosphat, sắt pyrophosphat, kẽm sulfat, đồng sulfat, kali iodid, natri selenit, hương liệu tổng hợp dùng cho thực phẩm, taurin. Cách ghi này cho thấy “Sữa (95,7%)” không phải một thành phần nguyên liệu, mà là hỗn hợp được tạo nên từ các thành phần (nước, sữa bột, chất béo sữa). Ghi hỗn hợp (nước, sữa bột, chất béo sữa) thành “thành phần sữa” là không minh hóa thông tin thành phần, tỉ lệ thành phần nguyên liệu để tạo nên sản phẩm gồm nước, sữa bột, chất béo sữa (Hồng Thủy, 2019).

Việc vi phạm quy định ATTP về dán nhãn hàng hóa đã giúp công ty đánh lừa được rất nhiều khách hàng. Nhiều đơn vị trường học đã kí hợp đồng với Vinamilk để thực hiện đề án sữa học đường cho học sinh tiểu học, trong đó có Đà Nẵng. Điều đáng nói hơn cả là việc vi phạm các quy định về dán nhãn hàng hóa đối với một số loại sữa hộp giấy của Vinamilk rất rõ ràng nhưng không hề bị các cơ quan chức năng xử lí.

3.3. Thực tiễn thực hiện quy định về trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

Quản lý ATTP là một trong những yếu tố đóng một vai trò quan trọng trong việc bảo đảm nguồn cung ứng thực phẩm an toàn, chất lượng cho cộng đồng. Chính quyền Đà Nẵng ý thức rõ việc quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn là nhiệm vụ hết sức cấp bách và quan trọng, có ý nghĩa thiết thực tác động trực tiếp đến đời sống xã hội của địa phương nên đã có những chỉ đạo quyết liệt đối với công tác quản lý nhà nước về ATTP. Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Đà Nẵng đã ban hành cũng như chỉ đạo các cơ quan chức năng ban hành những văn bản quản lý nhà nước về ATTP nhằm tăng cường các hoạt động quản lý nhà nước về ATTP trên thị trường thành phố Đà Nẵng. Các cơ quan quản lý nhà nước đã tập trung giải quyết vấn đề bức xúc về ATTP là tình trạng sử dụng chất cấm trong chăn nuôi; thuốc bảo vệ thực vật không đúng quy định trong rau, quả; lạm dụng hóa chất, kháng sinh trong chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản. Kết quả là đã giảm thiểu rõ nét mức tồn dư thuốc bảo vệ thực vật trong rau, quả; hạn chế tồn dư hóa chất, kháng sinh trong thịt lợn, thịt gà, thủy sản nuôi tạo niềm tin cho người tiêu dùng thực phẩm. Ban Quản lý ATTP tại thành phố Đà Nẵng trong những năm qua đã chỉ đạo các đơn vị đã tăng cường phối hợp kiểm soát chặt chẽ hàng hóa lưu thông, phân phối trên địa bàn, ngăn chặn việc kinh doanh hàng thực phẩm giả, thực phẩm nhập lậu, gian lận thương mại, kiểm soát kinh doanh phụ gia thực phẩm, hóa chất, thuốc bảo vệ thực vật, thú y. Theo báo cáo năm 2018, các đơn vị đã lấy 1.666 mẫu thực phẩm để kiểm tra các chỉ tiêu về ATTP vượt 836 mẫu tương ứng 100,7% so với chỉ tiêu giao là 830 mẫu (Công Tâm, 2019). Năm 2019, các cấp, các ngành của thành phố đã thanh tra, kiểm tra 21.690/23.467 cơ sở sản xuất, kinh doanh

thực phẩm và dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố, tàu cá trên địa bàn thành phố; xử phạt vi phạm hành chính 291 cơ sở với số tiền gần 1,7 tỷ đồng (Thanh Thảo, 2019).

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, công tác quản lý nhà nước về ATTP tại Đà Nẵng cũng bộc lộ những bất cập nhất định. Hiện nay, tại Đà Nẵng hơn 80% sản lượng rau quả, thủy sản và thịt mà thành phố tiêu thụ được nhập từ ngoại tỉnh về các chợ đầu mối và cơ sở giết mổ tập trung bởi các chủ vừa thu gom từ nông hộ nhỏ ở các địa phương khác (Công Tâm, 2019). Do đó, cơ quan quản lý nhà nước về ATTP gặp nhiều khó khăn và không thể kiểm soát hết tất cả các mặt hàng. Đồng thời, cơ sở vật chất và điều kiện bảo đảm ATTP ở một số cơ sở giết mổ và chợ đầu mối còn chưa đáp ứng đúng quy định, lại hoạt động chủ yếu vào ban đêm...nên rất khó triển khai các giải pháp kiểm soát ATTP.

Đối với các cơ sở chế biến, kinh doanh thực phẩm mang tính hộ gia đình hoặc thủ công, các cơ quan quản lý nhà nước dường như chưa kiểm soát được vấn đề vệ sinh ATTP vì số lượng cơ sở chế biến, kinh doanh thực phẩm mang tính hộ gia đình hoặc thủ công hoạt động ở Đà Nẵng rất lớn. Ví dụ như những cơ sở sản xuất rượu gạo, rượu ngâm, rượu dân tộc, nước khoáng đóng bình...tự phát, các cơ quan chức năng chưa tìm ra giải pháp quản lý về vệ sinh ATTP một cách đầy đủ và hiệu quả. Điều này làm ảnh hưởng không nhỏ tới sức khỏe của người tiêu dùng khi mà các cơ sở sản xuất này đang có xu hướng phổ cập rượu, nước...tự sản xuất tại các hàng quán bình dân.

Ngoài những nguyên nhân khách quan nêu trên, bất cập trong công tác quản lý nhà nước về ATTP tại Đà Nẵng còn xuất phát từ nguyên nhân chủ quan – nguồn lực quản lý nhà nước về ATTP. Thực tế cho thấy lực lượng cán bộ quản lý, cán bộ kiểm tra chuyên

ngành còn nhiều hạn chế về chuyên môn và chất lượng. Điều này gây ảnh hưởng lớn đến công tác quản lý nhà nước về ATTP: i) Công tác tham mưu, thực hiện chính sách ATTP không kịp thời, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn đặt ra, mục tiêu chính sách chưa bảo đảm; ii) Vấn đề ATTP luôn phát sinh những nội dung mới, phức tạp, đòi hỏi phải liên tục cập nhật các thông tin về quản lý, kiến thức khoa học mới đòi hỏi phải có một đội ngũ cán bộ quản lý giỏi về chuyên môn thì mới đảm bảo giải quyết tốt các vấn đề phát sinh.

Thêm vào đó, chế độ tiền lương, tiền công và chế độ đãi ngộ theo quy định hiện hành không bảo đảm điều kiện sống và làm việc đối với cán bộ, công chức và người làm công tác bảo đảm ATTP. Điều này gây ra hệ lụy là cán bộ không tận tụy, công tâm trong thực hiện nhiệm vụ, một số cán bộ có hành vi tham ô, nhận hối lộ. Khảo sát hoạt động quản lý nhà nước đối với việc bảo đảm ATTP tại một số chợ, nhóm tác giả phát hiện ra sự lỏng lẻo trong công tác thanh tra, kiểm tra của các cơ quan. Đa số các cơ quan chức năng kiểm tra, thanh tra ở các chợ lớn theo tuần, còn các chợ có quy mô nhỏ thì cơ quan chức năng thường chỉ định kỳ kiểm tra theo nội dung. Sự lỏng lẻo trong công tác quản lý nhà nước đối với vấn đề ATTP đã tạo nên những lỗ hổng quản lý khiến các cơ sở sản xuất kinh doanh, chế biến thực phẩm có cơ hội vi phạm pháp luật ATTP, thu lợi bất chính và làm ảnh hưởng tới sức khỏe người tiêu dùng cũng như sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương

4. Giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả việc thực hiện pháp luật về an toàn thực phẩm trên thị trường tại thành phố Đà Nẵng

4.1. Giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả việc thực hiện pháp luật về điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm

Chính quyền cần đưa ra những giải pháp nhằm hỗ trợ tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh

doanh thực phẩm có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, công nghệ mới...trong việc bảo đảm điều kiện an toàn thực phẩm; hỗ trợ mở rộng cũng như chuyển đổi phương thức sản xuất, chế biến để bảo đảm thực phẩm đúng tiêu chuẩn an toàn; khuyến khích kinh doanh thực phẩm “sạch” theo mô hình lớn, bảo đảm các tiêu chuẩn quốc tế, tiêu chuẩn an toàn.

Đồng thời với các giải pháp hỗ trợ, chính quyền cần thực hiện đồng bộ công tác vận động, tuyên truyền chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước về ATTP; đặc biệt là đẩy mạnh tuyên truyền, vận động đến từng cá nhân kinh doanh, hộ nông dân, chủ trang trại, doanh nghiệp, hợp tác xã thực hiện các quy định bảo đảm các điều kiện về ATTP, ký cam kết bảo đảm điều kiện ATTP. Việc vận động cần được nhân rộng và đa dạng hóa dưới nhiều hình thức khác nhau để có thể tập hợp được sức mạnh đoàn kết rộng rãi của cộng đồng, cùng chung tay đẩy lùi thực phẩm không bảo đảm an toàn, quyết tâm đạt được mục tiêu *“đến bàn ăn của người dân phải là thực phẩm sạch”* như Phó Chủ tịch UBND thành phố Đặng Việt Dũng đã đặt ra tại cuộc họp ngày 08/04/2016 về công tác quản lý an toàn thực phẩm và kế hoạch thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm. Các giải pháp tuyên truyền, vận động cần được đồng bộ hóa, thống nhất từ trên xuống dưới, từ các quận, phường đến thôn, xóm. Trong công tác vận động tuyên truyền, cần nêu cao tính giáo dục, đề cao trách nhiệm của người sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống và trách nhiệm của mỗi cá nhân trong cộng đồng trong công tác bảo đảm điều kiện về ATTP.

Cùng với hoạt động tuyên truyền, giáo dục, cơ quan quản lý nhà nước về ATTP cần tăng cường thanh tra, kiểm tra và nghiêm khắc xử lý đối với các cơ sở kinh doanh vi phạm pháp luật về bảo đảm điều kiện ATTP. Tình trạng vi phạm pháp luật về bảo đảm điều kiện ATTP trong thời gian qua trên thị trường có một phần lỗi do việc quản lý lỏng

lẻo của cơ quan chức năng và sự thiếu nghiêm khắc trong việc xử phạt các cơ sở kinh doanh vi phạm quy định pháp luật. Vì thế, cần triển khai đồng bộ các giải pháp nêu trên để tăng thêm hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo đảm điều kiện ATTP.

4.2. Giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả việc thực hiện pháp luật về dán nhãn hàng hóa thực phẩm

Cơ quan quản lý nhà nước về ATTP kịp thời trong công tác kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm về dán nhãn hàng hóa của cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm giúp ngăn chặn hiệu quả tình trạng vi phạm quy định về dán nhãn hàng hóa, gây nhiễu loạn thị trường.

Khi xử lý các hành vi vi phạm quy định về dán nhãn hàng hóa cần xác định rõ trách nhiệm của các đối tượng trong việc vi phạm các quy định về dán nhãn hàng hóa để áp dụng các biện pháp xử lý phù hợp và nghiêm minh, bảo đảm nâng cao ý thức của các cơ sở sản xuất, kinh doanh trong việc tuân thủ các quy định về ATTP, đồng thời bảo đảm được tính răn đe đối với các chủ thể sản xuất, kinh doanh khác.

Chính quyền cần tuyên truyền, vận động người dân cùng chung tay trong công tác đấu tranh với các thủ đoạn làm giả, làm nhái nhãn hàng hóa, dán nhãn hàng hóa sai quy định trên thị trường. Để làm được điều này, chính quyền ngoài thành lập đường dây nóng, thì cần cung cấp địa chỉ email của các cơ quan quản lý nhà nước về ATTP trên các phương tiện truyền thông cho người dân biết để người dân kịp thời phản ánh, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP nói chung và dán nhãn hàng hóa nói riêng. Nâng cao năng lực và thái độ của các cán bộ, công chức làm công tác tiếp nhận ý kiến phản hồi, tố giác từ phía người dân để việc tiếp nhận ý kiến phản hồi, tố giác trong cộng đồng đạt được hiệu quả cao nhất.

4.3. Giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả việc thực hiện pháp luật về trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

4.3.1. Giải pháp hoàn thiện văn bản quản lý nhà nước về ATTP và công tác chỉ đạo, điều hành đối với hoạt động quản lý nhà nước về ATTP

Theo quy định của Luật ATTP năm 2010, chức năng quản lý nhà nước ở địa phương về ATTP thuộc về Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Công thương. Hiện nay, tại Đà Nẵng xảy ra tình trạng các văn bản quản lý nhà nước về ATTP do các sở này ban hành còn nhiều mâu thuẫn, chồng chéo gây nhiều khó khăn trong công tác quản lý nhà nước về ATTP. Để tạo sự thống nhất, đồng bộ trong công tác quản lý nhà nước về ATTP, UBND thành phố Đà Nẵng cần chỉ đạo Ban quản lý ATTP thành phố Đà Nẵng chủ trì, phối hợp với Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Sở Công thương hợp nhất các văn bản hướng dẫn thực thi công tác quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn thành phố, tránh sự mâu thuẫn chồng chéo giữa các văn bản.

UBND thành phố Đà Nẵng cần đẩy mạnh việc chỉ đạo, điều hành công tác quản lý về ATTP trên địa bàn thành phố, chỉ đạo và giao nhiệm vụ cụ thể cho Ban quản lý ATTP thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Nội vụ, UBND cấp quận và cấp phường. Bên cạnh đó, thành phố cần có sự học hỏi kinh nghiệm ở các địa phương đang làm tốt công tác quản lý nhà nước về vấn đề an toàn thực phẩm như Trà Vinh, Cần Thơ, Quảng Ninh... để có những chấn chỉnh kịp thời trong công tác quản lý trên địa bàn thành phố góp phần đem lại hiệu quả cao trong công cuộc xây dựng “Thành phố bảo đảm an toàn thực phẩm”.

4.3.2. Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn lực quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

Yếu tố nguồn lực là một trong những yếu tố vô cùng quan trọng quyết định sự thành bại của việc thực hiện công tác quản lý nhà nước nói chung và quản lý nhà nước đối với ATTP nói riêng. Để phát huy hiệu quả vai trò của yếu tố nguồn lực trong công tác quản lý nhà nước về ATTP, chính quyền Đà Nẵng cần tiến hành đồng bộ một số giải pháp:

- Tăng cường biên chế cho đội ngũ chuyên trách thực hiện công tác quản lý nhà nước về ATTP ở các cấp, đồng thời củng cố đội ngũ cán bộ chuyên trách ATTP ở các cấp, đảm bảo họ có đủ khả năng tham mưu, quản lý điều hành và tổ chức thực hiện các hoạt động QLNN về ATTP.

- Nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về ATTP. Hiện nay, nguồn nhân lực làm công tác ATTP rất yếu do ATTP là một chuyên ngành mới chưa được đào tạo chuyên khoa; vì vậy, để nâng cao trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ công chức làm công tác quản lý nhà nước về ATTP cần tăng cường tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ về công tác quản lý nhà nước trên lĩnh vực ATTP, phối hợp với các tổ chức, đơn vị chuyên ngành có kinh nghiệm trong công tác quản lý ATTP trong và ngoài nước tổ chức tập huấn nhằm bồi dưỡng năng lực quản lý, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ của cán bộ quản lý ATTP các cấp đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Có cơ chế đãi ngộ đối với cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về ATTP nhằm đảm bảo đời sống của cán bộ, công chức để giúp họ yên tâm công tác, nâng cao tinh thần trách nhiệm và thái độ tận tụy trong công việc, tránh xảy ra các hiện tượng tiêu cực trong công tác quản lý nhà nước về ATTP; đồng thời kiên quyết loại bỏ những cán bộ có biểu hiện tiêu cực thiếu trách

nhiệm trong thực thi công vụ góp phần mang lại tính hiệu quả trong công tác quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn thành phố

4.3.3. Tăng nguồn ngân sách cho công tác quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm

- Có chủ trương, chính sách khuyến khích và hỗ trợ kịp thời cho các hộ sản xuất, doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực sản xuất sản phẩm bảo đảm ATTP.

- Quan tâm bố trí ngân sách để đầu tư trang thiết bị máy móc phục vụ việc kiểm nghiệm các chất cấm sử dụng trong sản xuất, chế biến, bảo quản thực phẩm; trang bị phương tiện chuyên dùng phục vụ công tác quản lý về ATTP

- Đẩy nhanh tiến độ việc xây dựng mô hình chợ bảo đảm điều kiện ATTP theo Bộ tiêu chí của UBND thành phố Đà Nẵng ban hành.

4.3.4. Tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về an toàn thực phẩm

- Tiến hành tuyên truyền, phổ biến kiến thức về ATTP một cách thường xuyên, dưới nhiều hình thức khác nhau, từ những hình thức mang tính truyền thống như băng rôn, tờ rơi...cho đến những hình thức hiện đại trong thời đại cách mạng công nghiệp 4.0 như mạng internet, các trang mạng xã hội phổ biến như Facebook, Zalo, Twitter, Instagram...để chia sẻ sâu rộng và tạo sức lan tỏa các quy định về ATTP trong cộng đồng, nhằm nâng cao nhận thức và ý thức trách nhiệm của các cấp, các ngành và người dân về vai trò bảo đảm ATTP với sức khỏe của cộng đồng, với sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và quốc gia.

- Tiếp tục phát huy vai trò của các cơ quan quản lý nhà nước về ATTP, của các tổ chức đoàn thể ở các ba cấp: thành phố, quận, phường. Đặc biệt đề cao vai trò của Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam, trong công tác truyền thông, giáo dục pháp luật về ATTP bởi trong

gia đình, phụ nữ thường là người đưa ra các quyết định cho việc lựa chọn thực phẩm.

- Lập đường dây nóng để các tổ chức, cá nhân phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP của các cá nhân, tổ chức và các hành vi vi phạm của cán bộ, công chức trong quá trình thực thi công vụ về quản lý nhà nước về ATTP và có chính sách thưởng nóng đối với những tổ chức, cá nhân đã kịp thời phát hiện, tố giác các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP.

- Nội dung tuyên truyền, phổ biến cần được cập nhật một cách đầy đủ, chính xác các quy định hiện hành của pháp luật. Nội dung tuyên truyền cần phù hợp với từng nhóm đối tượng: i) Đối với cá nhân, tổ chức sản xuất, kinh doanh thực phẩm: Đề cao đạo đức kinh doanh, ý thức, trách nhiệm của họ vì sức khỏe cộng đồng; ii) Đối với người tiêu dùng: Đề cao ý thức tự bảo vệ sức khỏe của mình, của gia đình, của tập thể mà mình phục vụ; đề cao việc xây dựng thói quen tốt khi quyết định mua thực phẩm, quan tâm đến chất lượng, nguồn gốc, xuất xứ, thương hiệu; mạnh dạn cung cấp chứng cứ, thông tin cho các cơ quan chức năng để tố cáo, lên án, tẩy chay các nhà sản xuất, kinh doanh thực phẩm không bảo đảm an toàn; iii) Đối với cán bộ, công chức thực thi công vụ: Đề cao trách nhiệm nghề nghiệp, xem họ là nhân tố quan trọng, quyết định thành công của các chủ trương xây dựng “Thành phố bảo đảm ATTP”.

4.3.5. Tăng cường thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về ATTP và xử lý vi phạm về an toàn thực phẩm

Việc tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi phạm pháp luật về ATTP trên địa bàn thành phố Đà Nẵng nhằm tiếp tục kiểm soát tốt tình hình ATTP trên địa bàn; bảo đảm tính răn đe đối với các hành vi vi phạm ATTP. Để thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm soát và xử lý vi

phạm pháp luật về ATTP cần tiến hành đồng bộ các hoạt động sau:

- UBND thành phố Đà Nẵng cần tiếp tục chỉ đạo các cơ quan quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn, các đoàn thể, các cơ quan thông tấn, báo chí vào cuộc mạnh mẽ trong thông tin, công khai các hành vi vi phạm pháp luật về ATTP trên địa bàn thành phố giúp cho công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện thuận lợi, kịp thời, có hiệu quả.

- UBND cấp quận cần có biện pháp bố trí đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý nhà nước về ATTP trên địa bàn đủ về số lượng và năng lực trình độ nghiệp vụ, nắm vững các quy định pháp luật, các chính sách của Trung ương và thành phố đề ra.

- Ban quản lý ATTP thành phố Đà Nẵng cần đẩy mạnh phân cấp cho Ban quản lý các chợ trong việc tổ chức kê khai nguồn gốc thực phẩm cho tư thương tại chợ do mình phụ trách, đồng thời tăng cường sự phối hợp của Ban quản lý các chợ với đội ngũ thanh tra chuyên ngành ATTP cấp phường và cấp quận đang được thí điểm thực hiện theo Quyết định số 47/2018/QĐ-TTg ngày 26/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ để việc

thanh tra, kiểm tra chất lượng thực phẩm được thường xuyên.

5. Kết luận

ATTP là vấn đề có tầm quan trọng đặc biệt đối với sức khỏe con người và xã hội. Thực phẩm an toàn giúp cải thiện sức khỏe con người, nâng cao chất lượng cuộc sống và chất lượng giống nòi. ATTP còn ảnh hưởng trực tiếp tới sự phát triển kinh tế và an sinh xã hội. Tuy nhiên, tình trạng vi phạm pháp luật về ATTP diễn ra rất phổ biến trên phạm vi cả nước, trong đó có thành phố Đà Nẵng. Công tác bảo đảm ATTP ở Việt Nam nói chung và Đà Nẵng nói riêng thực sự là cuộc chiến khó khăn, gian khổ và lâu dài. Tìm được các giải pháp hợp lý nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về ATTP sẽ góp phần nâng cao sức khỏe của người dân và thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; vì vậy, các ngành, các cấp, các cơ sở sản xuất kinh doanh và người dân hãy chung tay trong việc thực hiện pháp luật về ATTP vì một cộng đồng khỏe mạnh và phát triển.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Bộ Công thương (2012), *Thông tư số 40/2012/TT-BCT quy định cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương*, ban hành ngày 21/12/2012;
- Bộ Y tế - Bộ Công Thương – Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (2014), *Thông tư liên tịch số 13/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT hướng dẫn việc phân công phối hợp trong quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm*, ban hành ngày 09/04/2014;
- Bộ Y tế (2010), *Thông tư số 45/2010/TT-BYT về Ban hành Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với sản phẩm đồ uống có cồn*, ban hành ngày 22/12/2010;
- Bộ Y tế (2012), *Thông tư số 15/2012/TT-BYT về điều kiện chung bảo đảm an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm*, ban hành ngày 12/09/2012;
- Bộ Y tế (2013), *Thông tư số 08/2013/TT-BYT hướng dẫn về quảng cáo thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế*, ban hành ngày 13/03/2013;

- Bộ Y tế (2017), *Thông tư số 03/2017/TT-BYT ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN5:1-2017/BYT đối với các sản phẩm sữa dạng lỏng*, ban hành ngày 22/03/2017;
- Chính phủ (2012), *Nghị định số 38/2012/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ATTP năm 2010*, ban hành ngày 25/04/2012;
- Chính phủ (2013), *Nghị định số 181/2013/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quảng cáo*, ban hành ngày 14/01/2013;
- Chính phủ (2017), *Nghị định số 43/2017/NĐ-CP quy định về nhãn hàng hóa*, ban hành ngày 14/4/2017;
- Quốc hội (2010), *Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12*, ban hành ngày 17/06/2010;
- Quốc hội (2010), *Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng số 59/2010/QH12*, ban hành ngày 17/11/2010;
- Quốc hội (2012), *Luật Quảng cáo số 16/2012/QH13*, ban hành ngày 21/06/2012;
- Quốc hội (2016), *Luật số 03/2016/QH14 sửa đổi, bổ sung Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật đầu tư*, ban hành ngày 22/11/2016;
- Bộ Y tế (2009), “Chính sách quản lý nhà nước đối với hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu; các rào cản kỹ thuật đối với hoạt động xuất khẩu; phân công quản lý nhà nước về an toàn thực phẩm”, Hội thảo về Dự án Luật ATTP, Ủy Ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường - Quỹ Nhi đồng Liên hợp quốc tại Việt Nam, ngày 07/09/2009;
- Công Tâm (2019), Tăng cường kiểm soát thực phẩm tại các chợ dân sinh, https://danang.gov.vn/chi-tiet?id=34043&_c=3, truy cập ngày 10/01/2020;
- Hoàng (2020), Đà Nẵng xử phạt các cơ sở gây ra ngộ độc thực phẩm <https://catp.danang.gov.vn/-/a-nang-xu-phat-cac-co-so-gay-ra-ngo-oc-thuc-pham>, truy cập ngày 15/06/2020;
- Hồng Thủy (2019), Sữa dinh dưỡng học đường Vinamilk đang trái quy định nào?, <https://giaoduc.net.vn/giao-duc-24h/sua-dinh-duong-hoc-duong-vinamilk-dang-trai-nhung-quy-dinh-nao-post197147.gd>, truy cập ngày 10/01/2020;
- Ngọc Phúc (2018), *Lúng túng quản lý an toàn vệ sinh thực phẩm*, <http://moitruong24h.vn/lung-tung-quan-ly-an-toan-ve-sinh-thuc-pham.html>, truy cập ngày 10/01/2020;
- Thanh Thảo (2019), Tình hình vệ sinh thực phẩm trên địa bàn thành phố năm 2019 được đảm bảo, https://www.danang.gov.vn/chinh-quyen/chi-tiet?id=37802&_c=2, truy cập ngày 10/01/2020;
- Vietnamet (2011), Mì Tiến Vua: Treo đầu dê, bán thịt chó, <https://vietnamnet.vn/vn/kinh-doanh/my-tien-vua-treo-dau-de-ban-thit-cho-38101.html>, truy cập ngày 10/01/2020;
- Vũ Lê (2020), Vụ ngộ độc khiến 230 người nhập viện tại Đà Nẵng: Thực phẩm chứa 3 loại vi sinh vật vượt ngưỡng, <https://congthuong.vn/vu-ngo-doc-khien-230-nguoi-nhap-vien-tai-da-nang-thuc-pham-chua-3-loai-vi-sinh-vat-vuot-nguong-137472.html>, truy cập ngày 15/06/2020.